

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 12A2
Năm học: 2019-2020

STT	Thứ tự	Mã định danh	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính
1	1	7536435026	Nguyễn Trường An	30/11/2002	Nam
2	2	7536435027	Nguyễn Thị Tuyết Anh	25/03/2002	Nữ
3	3	7536435028	Vũ Thị Vân Anh	28/01/2002	Nữ
4	4	7536435029	Trần Tuấn Bảo	23/01/2002	Nam
5	5	7536435030	Nguyễn Vũ Cường	04/10/2002	Nam
6	6	7536435031	Trương Nguyễn Ngọc Diễm	08/01/2002	Nữ
7	7	7536435032	Lê Hải Dương	29/10/2001	Nữ
8	8	7536435033	Nguyễn Thị Cẩm Giang	20/07/2002	Nữ
9	9	7536435034	Nguyễn Trần Thanh Hà	10/02/2002	Nữ
10	10	7536435035	Phạm Hồng Hải	24/09/2002	Nam
11	11	7536435038	Lương Đỗ Nhật Huy	08/06/2002	Nam
12	12	7536435036	Phạm Thị Lan Hương	12/07/2002	Nữ
13	13	7536435037	Trần Thùy Hương	17/04/2002	Nữ
14	14	7536435039	Nguyễn Văn Khang	12/02/2002	Nam
15	15	7536435040	Trần Ngọc Thiên Kim	26/10/2002	Nữ
16	16	7536435041	Đào Phi Long	27/08/2002	Nam
17	17	7536435042	Nguyễn Đức Mạnh	03/12/2002	Nam
18	18	7536435043	Trần Phạm Trúc My	11/12/2002	Nữ
19	19	7536435044	Đậu Quang Nam	31/12/2002	Nam
20	20	7536435045	Ngô Dương Thúy Nga	02/04/2002	Nữ
21	21	7536435046	Trần Thu Ngân	22/11/2002	Nữ
22	22	7536435047	Trần Đức Nhân	27/02/2002	Nam
23	23	7536435048	Nguyễn Tấn Thành	20/02/2002	Nam
24	24	7536435049	Đỗ Thị Thảo	07/06/2002	Nữ
25	25	7536435050	Lê Trần Kim Thi	29/12/2002	Nữ
26	26	7536435051	Nguyễn Anh Thư	26/05/2002	Nữ
27	27	7536435052	Trần Anh Thư	08/11/2002	Nữ
28	28	7536435053	Bùi Thị Huyền Trang	14/09/2002	Nữ
29	29	7536435054	Lương Thị Thu Trang	16/07/2002	Nữ
30	30	7536435055	Vũ Thị Thu Trang	25/08/2002	Nữ
31	31	7536435056	Vũ Thùy Trang	28/04/2002	Nữ
32	32	7536435057	Kiều Minh Trí	12/01/2002	Nam
33	33	7536435058	Hà Danh Tuấn	12/10/2002	Nam
34	34	7536435059	Phan Thị Vân	23/05/2002	Nữ
35	35	7536435060	Châu Phạm Tường Vy	26/10/2002	Nữ
36	36	7536437695	Đoàn Thị Hải Yến	07/02/2002	Nữ
37	37	7547999353	Nguyễn Thị Chúc	05/05/2002	Nữ

[illegible]